Machine Translated by Google

SIEMENS

LC67BCP50, LC67BCP50I, LC77BCP50, LC97BCP50, LC97BCP50I,
LC97BIP50, LC97BIP50I, LC98BIP50, LC67BIP50, LC67BHP50,
LC77BHP50, LC97BHP50

Máy hút mùi

EN Hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn cài đặt

Đăng ký thiết bị của bạn trên My Siemens và khám phá các dịch vụ và ưu đãi độc quyền.

Thiết bị gia dụng Siemens

Machine Translated by Google

en Mục lục

Bạn có thể tìm thêm thông tin và giải thích trực tuyến. Quét mã QR trên trang tiêu đề.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1 Mạng che mặt 2

2 Phòng ngừa thiệt hại vật chất 4

3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm 5

4 Chức năng 5

5 Làm quen với thiết bị của bạn 6

6 Trước khi sử dụng lần đầu 6

7 Về bản chất của Bộ 6

8 Vệ sinh và bảo trì ..... 7 9 Xử lý sự cố 9

10 Afvoeren 9

11 Dịch vụ 10

12 Phụ kiện 10

13 HƯỚNG DẪN LẮP RÁP ..... 10 13.3 Lắp ráp an toàn 11

1 An toàn

Vui lòng tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn sau.

1.1 Hướng dẫn chung ¡ Đọc kỹ hướng

dẫn này
cửa.

¡ Giữ lại hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn bảo quản thông tin ống dẫn để sử dụng sau này hoặc cho chủ sở hữu tiếp theo.

Không kết nối thiết bị khi thiết bị bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

1.2 Mục đích sử dụng thiết bị Chỉ sử dụng

thiết bị: ¡ để hút khói nấu ăn. ¡ sử dụng
trong gia đình và ở không gian kín
trong môi trường gia đình. ¡ lên đến độ cao 2000 m so với mực nước biển

bê.

Không sử dụng thiết bị: ¡ với bộ
hẹn giờ bếp bên ngoài.

1.3 Hạn chế người dùng

Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức đều có thể sử dụng thiết bị này, miễn là họ được giám sát hoặc được hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị an toàn và hiểu được những mối nguy hiểm liên quan.

Trẻ em không được phép chơi đùa với thiết bị này.

Trẻ em không được phép vệ sinh và bảo trì thiết bị trừ khi đã đủ 15 tuổi trở lên và có sự giám sát.

Đảm bảo trẻ em dưới 8 tuổi không thể với tới thiết bị hoặc cáp kết nối.

1.4 Sử dụng an toàn

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ ngạt thở!
Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu, bị vướng vào đó và chết ngạt.

▶ Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.

▶ Không để trẻ em chơi với vật liệu đóng gói.

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và bị nghẹn.

▶ Để xa tầm tay trẻ em những bộ phận nhỏ.

▶ Không để trẻ em chơi với những bộ phận nhỏ.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ ngộ độc!
Khí đốt được hút lại có thể dẫn đến ngộ độc. Các nguồn lửa đốt cháy không khí trong phòng (ví dụ: các thiết bị chạy bằng gas, dầu, gỗ hoặc than, bình nước nóng, thiết bị đun nước nóng) lấy không khí cháy từ phòng lắp đặt và thải khí ra bên ngoài qua ống xả (ví dụ: ống khói). Kết hợp với máy hút mùi được kích hoạt, không khí sẽ được hút ra khỏi bếp và các phòng liền kề.

Machine Translated by Google

biết. Nếu không có đủ nguồn cung cấp không khí,
có áp suất âm. Khí độc từ
ống khói hoặc ống xả bị hút ngư ợc trở lại không gian sống.

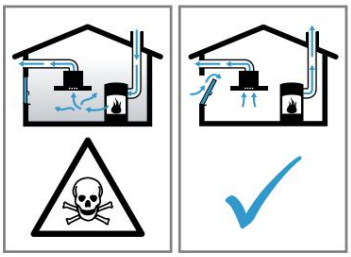

- Luôn đảm bảo cung cấp đủ không khí,
  khi thiết bị ở chế độ xả khí
  hoạt động, đồng thời có nguồn lửa sử dụng không khí có
  sẵn.
- Bạn chỉ có thể sử dụng thiết bị mà không có rủi ro nếu
  sử dụng khi áp suất âm trong phòng chứa nguồn lửa không
  lớn hơ n 4 Pa (0,04 mbar). Điều này có thể là

  đạt đư ợc khi không khí cần thiết cho quá trình đốt
  cháy đi qua các lỗ không đóng đư ợc, ví dụ: ở cửa ra
  vào, cửa sổ, kết hợp
  với hộp thông gió trên tư ờng hoặc bằng các phư ơ ng tiện
  kỹ thuật khác, có thể
  đư ợc cung cấp. Một đơ n vị cung cấp/xả khí
  chỉ trong tư ờng thôi thì không đủ
  để đáp ứng các yêu cầu tối thiểu.
- Trong mọi trư ờng hợp, hãy tham khảo ý kiến của công ty
  Ngôi nhà của bạn sẽ đảm nhiệm việc vệ sinh ống khói.
  Công ty này có thể đánh giá toàn bộ hệ thống thông gió
  của ngôi nhà bạn và có thể cung cấp
  đề xuất các biện pháp thích hợp
  trong lĩnh vực cung cấp không khí.
- Nếu thiết bị chỉ hoạt động với chế độ tuần hoàn
  đư ợc sử dụng, có thể sử dụng không giới hạn.

⚠ CẢNH BÁ O – Nguy cơ hỏa hoạn!
Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- Không bao giờ sử dụng thiết bị mà không có bộ lọc mỡ.
- Vệ sinh bộ lọc mỡ thư ờng xuyên.
- Không bao giờ sử dụng thiết bị gần thiết bị đó.
  làm việc với lửa trại (ví dụ như đốt lửa).
- Chỉ sử dụng thiết bị gần
  nguồn lửa cho nhiên liệu rắn (ví dụ như gỗ)
  hoặc than) khi nguồn lửa
  có lớp chắn kín, không thể tháo rời. Không đư ợc có
  tia lửa nào bay ra.

Dầu và mỡ nóng bốc cháy rất nhanh.

- Luôn để mắt tới dầu và mỡ nóng.
- Không bao giờ dập tắt dầu hoặc mỡ đang cháy bằng nư ớc.
  Tắt vùng nấu. Ngọn lửa
  cẩn thận với nắp, nắp hầm hoặc
  để bóp nghẹt thứ gì đó như thế.

Bếp gas không có chảo sẽ tỏa ra rất nhiều nhiệt trong
quá trình sử dụng. MỘT
thiết bị thông gió đư ợc lắp vào đó
có thể bị hư hỏng hoặc bắt lửa.

- Chỉ bếp gas lắp sẵn
  sử dụng chảo.

Khi sử dụng nhiều vùng nấu gas cùng lúc, sẽ sinh ra rất
nhiều nhiệt. Bất kỳ thiết bị thông gió nào đư ợc lắp đặt ở
đó đều có thể bị hỏng hoặc bắt lửa.

- Chỉ bếp gas lắp sẵn
  sử dụng chảo.
- Đặt chế độ quạt ở mức cao nhất.
- Không bao giờ sử dụng hai bếp gas cùng lúc ở ngọn lửa
  cao nhất trong hơ n 15 phút. Hai vùng nấu gas tư ơ ng ứng

  với một đầu đốt lớn.
- Không bao giờ sử dụng đầu đốt lớn hơ n 5 kW
  với ngọn lửa lớn nhất trong hơ n 15 phút
  sử dụng, ví dụ chảo.

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ bị bỏng!

Trong quá trình sử dụng, có thể truy cập
các bộ phận đư ợc gọi là.

- Không bao giờ chạm vào phần nóng.
- Hãy chắc chắn rằng không có trẻ em ở gần
  là.

Thiết bị sẽ nóng lên trong quá trình sử dụng.

- Để thiết bị nguội trư ớc khi vệ sinh
  để làm mát.

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ gây thư ơ ng tích!
Một số bộ phận của thiết bị có thể
có cạnh sắc.

- Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

Các vật thể đư ợc đặt trên thiết bị
có thể rơ i.
Những thay đổi về điện hoặc cơ khí
sự tích tụ là nguy hiểm và có thể dẫn đến
sự cố.

- Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với cấu trúc
  điện hoặc cơ khí.

Á nh sáng từ đèn LED rất sáng và có thể
tổn thư ơ ng mắt (nhóm nguy cơ 1).

- Không quá 100 giây trực tiếp trong
  xem đèn LED đư ợc bật lên.

Machine Translated by Google

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật sốc!

Một thiết bị bị hỏng hoặc bị hỏng dây nguồn rất nguy hiểm.

- ▶ Không bao giờ sử dụng thiết bị bị hỏng.
- ▶ Không bao giờ kéo dây nguồn để ngắt thiết bị khỏi nguồn điện.
  Luôn rút phích cắm khỏi dây nguồn.

- ▶ Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị hỏng, hãy rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm ngay lập tức hoặc tắt cầu chì trong tủ đo.

- ▶ Liên hệ với bộ phận dịch vụ.
  → Trang 10

Việc sửa chữa không có tay nghề rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ những người chuyên nghiệp được đào tạo có thể tiến hành sửa chữa thiết bị.
- ▶ Chỉ có thể sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
- ▶ Nếu dây nguồn của thiết bị này bị hỏng, nhà sản xuất phải thay thế để tránh nguy hiểm.

  bộ phận dịch vụ hoặc người có trình độ khác người.

Độ ẩm xâm nhập có thể gây sốc.

- ▶ Trước khi vệ sinh, hãy rút phích cắm ra khỏi ổ cắm hoặc kiểm tra cầu chì trong tủ đồng hồ đo tắt đi.

- ▶ Không sử dụng máy phun rửa bằng hơi nước hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ nổ!

Các chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit cao có tính ăn mòn cao kết hợp với các bộ phận bằng nhôm trong ngăn rửa của máy rửa chén có thể gây nổ.

- ▶ Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh hoặc tính axit mạnh.
  Không sử dụng kết hợp các chất tẩy rửa chuyên nghiệp hoặc công nghiệp
  với các bộ phận bằng nhôm, chẳng hạn như bộ lọc mỡ từ máy hút mùi.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- ▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!

Việc sửa chữa không có tay nghề rất nguy hiểm.

- ▶ Chỉ có nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị.
- ▶ Gọi cho bộ phận dịch vụ nếu thiết bị bị lỗi là.
  → "Phòng dịch vụ", Trang 10

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật sốc!

Độ ẩm xâm nhập có thể gây sốc.

- ▶ Không sử dụng khăn lau bát đĩa ướt.

Ngăn ngừa

Ngăn ngừa thiệt hại vật chất

Lưu ý

Sự ngưng tụ có thể dẫn đến ăn mòn.

- ▶ Để tránh ngưng tụ, hãy cất giữ thiết bị ở bật chức năng nấu ăn.

Nếu độ ẩm xâm nhập vào các điều khiển, nó có thể thiệt hại xảy ra.

- ▶ Không bao giờ lau chùi bộ điều khiển bằng vải ướt.

Vệ sinh không đúng cách sẽ làm hỏng bề mặt.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.
- ▶ Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.

- ▶ Chỉ làm sạch bề mặt thép không gỉ trong hướng mài.
- ▶ Không bao giờ vệ sinh bộ điều khiển bằng chất tẩy rửa để làm sạch thép không gỉ.

Nước ngưng tụ chảy ngược trở lại có thể làm hỏng thiết bị.

- ▶ Ống dẫn khí thải phải được kết nối từ thiết bị ít nhất phải lắp đặt độ dốc 1°.

Nếu bạn tải các thành phần thiết kế không đúng cách, chúng có thể bị hỏng.

- ▶ Không kéo các yếu tố thiết kế.
- ▶ Không đặt hoặc treo đồ vật lên các yếu tố thiết kế.

Bề mặt bị hư hỏng do lớp màng bảo vệ không được loại bỏ.

- ▶ Tháo bỏ lớp màng bảo vệ trước khi sử dụng lần đầu của tất cả các bộ phận thiết bị.

Bề mặt sơn rất nhạy cảm.

- ▶ Thực hiện theo hướng dẫn vệ sinh.
  → "Vệ sinh thiết bị", Trang 7
- ▶ Bảo vệ bề mặt sơn khỏi trầy xước.

Machine Translated by Google

tiết kiệm3 Bảo vệ môi trư ờng và tiết kiệm

3.1 Xử lý bao bì

Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trư ờng và có thể tái sử dụng.

- ▶ Các thành phần riêng biệt đư ợc phân tách theo loại
  để thoát nư ớc.

3.2 Tiết kiệm năng lư ợng

Nếu bạn làm theo các hư ớng dẫn này, thiết bị của bạn sẽ tiêu thụ ít hiện tại hơ n.

Điều chỉnh chế độ thông gió theo cư ờng độ hơ i nư ớc nấu ăn.

- ✔ Cài đặt thông gió thấp hơ n có nghĩa là tiêu thụ ít năng lư ợng hơ n.
- ✔ Chỉ sử dụng chế độ chuyên sâu khi cần thiết.

Trong trư ờng hợp khói nấu ăn tỏa ra nhiều, hãy nhanh chóng chọn chế độ thông gió cao hơ n.

- ✔ Mùi hôi ít lan tỏa hơ n trong phòng.

Tắt đèn khi không cần dùng nữa.

- ✔ Khi đèn tắt, nó tiêu thụ
  không có năng lư ợng.

Vệ sinh hoặc thay thế bộ lọc theo định kỳ đã chỉ định.

- ✔ Hiệu quả của bộ lọc đư ợc duy trì.

Đậy nắp nồi nấu lại.

- ✔ Giảm khói nấu ăn và hơ i nư ớc ngư ng tụ.

Chỉ sử dụng các tính năng bổ sung nếu cần thiết.

- ✔ Việc vô hiệu hóa các tính năng bổ sung sẽ làm giảm
  tiêu thụ điện năng.

Thông tin sản phẩm theo (EU) 65/2014 và (EU)
Bạn có thể tìm thấy mã số 66/2014 dư ới nhãn năng lư ợng và trên internet trên trang sản phẩm của thiết bị.

Tính năng4 Tính năng

Bạn có thể sử dụng thiết bị của mình ở chế độ xả khí
hoặc ở chế độ lư u thông không khí.

4.1 Sử dụng với khí thải

Không khí đư ợc hút vào đư ợc làm sạch bởi bộ lọc mỡ
và thải ra không khí bên ngoài thông qua hệ thống đư ờng ống.

Không khí không đư ợc thải ra ngoài
một ống khói đư ợc sử dụng cho
khí thải từ các thiết bị dự định
để đốt khí hoặc các loại khác
nhiên liệu (điều này không áp dụng cho thiết bị
thông gió).

- ■ Không khí thải có kết thúc trong một
  khói hoặc ống khói khí thải không
  khi sử dụng, phải xin phép từ một chuyên gia
  có trình độ
  cần phải có thợ quét ống khói.

- ■ Nếu không khí thải đư ợc dẫn qua tư ờng ngoài,
  chúng tôi khuyên bạn nên
  tủ tư ờng dạng kéo dài để sử dụng.

4.2 Sử dụng với không khí lư u thông

Không khí đư ợc hút vào đư ợc đư a qua bộ lọc mỡ và
bộ lọc mùi đư ợc vệ sinh sạch sẽ và đư a trở lại phòng.

Lắp đặt bộ lọc mùi để loại bỏ mùi hôi
ngăn ngừa khi sử dụng chức năng tuần hoàn. Những cách khác nhau để
Để sử dụng thiết bị có lư u thông không khí, vui lòng tham khảo danh mục hoặc liên hệ của chúng tôi hãy hỏi chuyên gia của bạn. Các phụ kiện cần thiết có sẵn
tại cửa hàng đặc sản, dịch vụ khách hàng hoặc
trong cửa hàng trực tuyến.
→ "Phụ kiện", Trang 10

Machine Translated by Google

Làm quen với thiết bị của bạn

5.1 Bảng điều khiển Bạn có

thể sử dụng bảng điều khiển để cài đặt tất cả các chức năng của thiết bị và biết thông tin về trạng thái hoạt động của thiết bị.

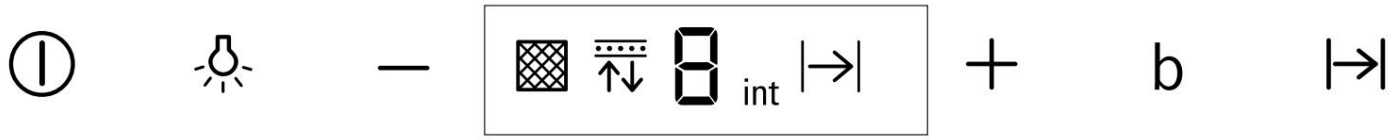

⏻	Bật hoặc tắt thiết bị
|→|	Bật hoặc tắt chế độ thông khí sau khi thở máy
—	Giảm mức độ thông gió
+	Tăng mức độ thông gió Bật chế độ chuyên sâu
b	bật chức năng tăng cư ờng
	Bật hoặc tắt đèn Điều chỉnh độ sáng

5.2 Màn hình

Màn hình hiển thị các giá trị cài đặt hiện tại.

	Chỉ báo bão hòa - bộ lọc mỡ
	Bộ lọc mùi chỉ báo bão hòa
1 - 3	Vị trí thông gió
int	Chế độ chuyên sâu
|→|	Sau khi thông khí

sử dụng lần đầu

Thiết lập các tùy chọn cho lần sử dụng đầu tiên. Vệ sinh thiết bị và phụ kiện.

6.1 Thiết lập chức năng

Thiết bị của bạn đư ợc thiết lập ở chế độ xả khí theo mặc định.

Lư u ý: Để sử dụng ở chế độ lư u thông, bạn sẽ cần thêm phụ kiện.

▶ Để sử dụng trong chức năng lư u thông, hãy thiết lập chức năng.

→ "Phụ kiện", Trang 7

Bộ về bản chất

7.1 Bật thiết bị

▶ ⏻ ấn tư ợng.

✔ Thiết bị bắt đầu ở chế độ quạt 2.

7.2 Tắt thiết bị

▶ ⏻ ấn tư ợng.

7.3 Cài đặt chế độ quạt

▶ + hoặc — ấn tư ợng.

7.4 Kích hoạt chế độ chuyên sâu

Nếu có mùi hoặc hơ i đặc biệt nồng, bạn có thể sử dụng chế độ chuyên sâu.

▶ Nhấn liên tục cho đến khi màn hình hiển thị + int.

✔ Thiết bị sẽ tự động chuyển sang chế độ quạt 3 sau khoảng 6 phút.

7.5 Tắt chế độ chuyên sâu

▶ — nhấn cho đến khi đạt đư ợc vị trí thông gió mong muốn.

7.6 Kích hoạt chức năng tăng cư ờng

Chức năng tăng cư ờng là chức năng tăng công suất tối đa trong thời gian ngắn có thể đư ợc kích hoạt ở bất kỳ chế độ quạt nào.

▶ **b** ấn tư ợng.

✔ Sau khoảng 20 giây, chế độ thông gió sẽ tự động chuyển về chế độ quạt đã cài đặt trư ớc đó.

7.7 Bật sau khi thông khí

Ở chế độ quạt chạy, thiết bị sẽ tiếp tục chạy trong một thời gian rồi tự động tắt.

▶ Nhấn Quạt |→|

✔ bắt đầu chạy ở vị trí thông gió 1.

✔ Thiết bị sẽ tự động tắt sau khoảng 10 phút.

Machine Translated by Google

7.8 Tắt sau khi thông khí

► Nhấn

7.9 Đèn báo bão hòa Khi bộ lọc mỡ hoặc bộ

lọc mùi bị bão hòa, các ký hiệu tư ơ ng ứng sẽ nhấp nháy sau khi tắt thiết bị.

Vệ sinh bộ lọc mỡ bão hòa theo hư ớng dẫn vệ sinh trong sách hư ớng dẫn này.
Thay bộ lọc mùi bão hòa theo hư ớng dẫn trong sách hư ớng dẫn đi kèm.

Đối với bộ lọc mùi có thể tái tạo, hãy làm theo hư ớng dẫn trong sách hư ớng dẫn kèm theo.

7.10 Thiết lập lại chỉ báo bão hòa Sau khi vệ sinh bộ lọc

mỡ hoặc thay bộ lọc mùi, có thể thiết lập lại chỉ báo bão hòa.

Lư u ý: Chỉ báo bão hòa không áp dụng cho bộ lọc than hoạt tính không tái sinh đư ợc đặt phía sau bộ lọc mỡ. Những bộ lọc mùi này cần đư ợc thay thế hai lần một năm.

Yêu cầu Sau

■ khi tắt thiết bị, màn hình sẽ hiển thị bộ lọc mỡ.

■ Sau khi tắt thiết bị, màn hình sẽ hiển thị bộ lọc mùi. ấn tư ợng.

► —

✔ Chỉ báo bão hòa đư ợc thiết lập lại.

7.11 Cài đặt chỉ báo bão hòa Chỉ báo bão hòa phải đư ợc cài

đặt tùy thuộc vào bộ lọc đư ợc sử dụng.

Yêu cầu: Thiết bị đã tắt.

1. Để cài đặt chức năng tuần hoàn (bộ lọc không tái sinh), nhấn và giữ cho đến khi chỉ báo 2 xuất hiện trên màn hình.

2. Để cài đặt chức năng tuần hoàn (bộ lọc tái tạo), nhấn và giữ cho đến khi chỉ báo 3 xuất hiện trên màn hình.

3. Để cài đặt chức năng xả, nhấn và giữ nút và cho đến khi chỉ báo 1 xuất hiện trên màn hình.

7.12 Bật đèn Bạn có thể bật và tắt đèn độc lập

với hệ thống thông gió.

► Nhấn .

7.13 Thiết lập độ sáng

► Giữ cho đến khi đạt đư ợc độ sáng mong muốn.

7.14 Bật tín hiệu âm thanh Yêu cầu: Thiết bị đã tắt.

► Giữ đồng thời nhấn và trong khoảng 3 giây.

✔ Màn hình sẽ hiển thị .

7.15 Tắt tín hiệu âm thanh Yêu cầu: Thiết bị đã đư ợc

tắt.

► Nhấn và đồng thời trong khoảng 3 giây cho đến khi có tín hiệu âm thanh vang lên.

✔ Màn hình sẽ hiển thị .

---

bảo dư ỡng8 Vệ sinh và bảo dư ỡng

Vệ sinh và bảo dư ỡng thiết bị cẩn thận để đảm bảo thiết bị hoạt động tốt trong thời gian dài.

8.1 Chất tẩy rửa Các chất tẩy

rửa phù hợp có thể đư ợc mua tại bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trong cửa hàng trực tuyến.

THẬN TRỌNG

Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm hỏng bề mặt của thiết bị.

► Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính mài mòn.

► Không sử dụng chất tẩy rửa có chứa cồn mạnh.

► Không sử dụng miếng cọ rửa mạnh hoặc miếng bọt biển rửa chén.

► Chỉ sử dụng chất tẩy rửa kính, dụng cụ cạo hoặc sản phẩm chăm sóc thép không gỉ nếu chúng đư ợc khuyến nghị trong hư ớng dẫn sử dụng cho từng bộ phận tư ơ ng ứng.

► Giặt sạch khăn lau bát đĩa trư ớc khi sử dụng.

8.2 Vệ sinh thiết bị Vệ sinh thiết bị theo

quy định để các bộ phận và bề mặt khác nhau không bị hư hỏng do vệ sinh không đúng cách hoặc sử dụng chất tẩy rửa không phù hợp.

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ nổ!
Các chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit cao có tính ăn mòn cao kết hợp với các bộ phận bằng nhôm trong ngăn rửa của máy rửa chén có thể gây nổ.

► Không bao giờ sử dụng chất tẩy rửa có tính kiềm hoặc tính axit cao. Đặc biệt, không sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng hoặc công nghiệp kết hợp với các bộ phận bằng nhôm, chẳng hạn như bộ lọc mỡ trong máy hút mùi.

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ bị điện giật!
Độ ẩm xâm nhập có thể gây sốc.

► Trư ớc khi vệ sinh, hãy rút phích cắm ra khỏi ổ cắm hoặc tắt cầu chì trong tủ đo.

► Không sử dụng máy phun rửa bằng hơ i nư ớc hoặc máy phun rửa áp lực cao để vệ sinh thiết bị.

Machine Translated by Google

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị bỏng!
Thiết bị sẽ nóng lên trong quá trình sử dụng.
▶ Để thiết bị nguội trước khi vệ sinh.

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây thương tích!
Một số bộ phận của thiết bị có thể có cạnh sắc.

▶ Vệ sinh bên trong thiết bị cẩn thận.

1. Quan sát thông tin trên chất tẩy rửa
đàn ông.
2. Tùy thuộc vào bề mặt, hãy vệ sinh như sau: Vệ sinh bề mặt thép không
▶ gỉ bằng khăn lau bát đĩa và nước xà phòng ấm theo chiều vân
thép.
▶ Lau sạch bề mặt sơn bằng khăn lau bát đĩa và nước xà phòng ấm.

▶ Lau sạch nhôm bằng vải mềm và nước rửa kính.

▶ Lau sạch nhựa bằng vải mềm và nước rửa kính.

▶ Lau sạch kính bằng vải mềm và nước rửa kính.
3. Lau khô bằng vải mềm.
4. Đối với bề mặt thép không gỉ, hãy dùng vải mềm thoa một lớp rất mỏng
chất tẩy rửa thép không gỉ.

Bạn có thể mua chất tẩy rửa thép không gỉ tại dịch vụ chăm sóc khách hàng hoặc trong cửa hàng trực tuyến.

8.3 Vệ sinh bộ điều khiển và đèn

⚠ CẢNH BÁO – Có nguy cơ bị điện giật!
Độ ẩm xâm nhập có thể gây sốc.
▶ Không sử dụng khăn lau bát đĩa ướt.

1. Quan sát thông tin trên chất tẩy rửa
đàn ông.
2. Lau sạch bằng khăn lau ẩm và nước xà phòng nóng
gen
3. Lau khô bằng vải mềm.

8.4 Tháo bộ lọc mỡ

1. THẬN TRỌNG – Bộ lọc mỡ rơi có thể làm hỏng bếp bên dưới.

▶ Đưa tay vào dưới bộ lọc mỡ.

Mở khóa trên bộ lọc mỡ và gập bộ lọc mỡ xuống.

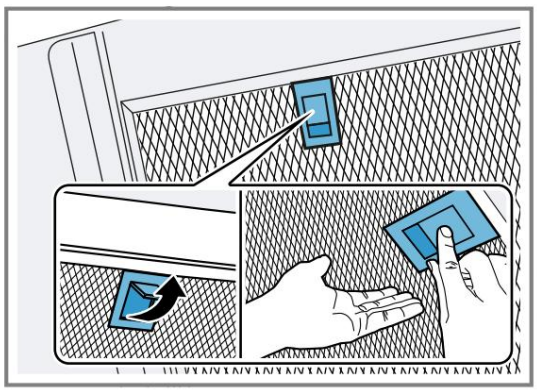

2. Tháo bộ lọc mỡ ra khỏi giá đỡ.

Để tránh mỡ chảy xuống, hãy giữ bộ lọc mỡ nằm ngang.

8.5 Vệ sinh bộ lọc mỡ bằng tay Bộ lọc mỡ

lọc mỡ từ khói khi nấu ăn. Bộ lọc mỡ được vệ sinh thường xuyên sẽ đảm bảo khả năng tách mỡ cao. Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bộ lọc mỡ 2 tháng một lần.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!
Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.
▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

Yêu cầu: Bộ lọc mỡ phải được tháo rời.

→ "Phụ kiện", Trang 8

1. Quan sát thông tin trên chất tẩy rửa
đàn ông.
2. Ngâm bộ lọc mỡ trong nước xà phòng ấm.
Đối với vết bẩn cứng đầu, hãy sử dụng dung môi tẩy dầu mỡ. Dung môi mỡ có thể được mua tại bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trên cửa hàng trực tuyến.
3. Làm sạch bộ lọc mỡ bằng bàn chải.
4. Rửa sạch bộ lọc mỡ.
5. Để bộ lọc mỡ khô ráo.

8.6 Vệ sinh bộ lọc mỡ trong máy rửa chén Bộ lọc mỡ lọc mỡ

từ khói nấu ăn. Bộ lọc mỡ được vệ sinh thường xuyên sẽ đảm bảo khả năng tách mỡ cao. Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bộ lọc mỡ 2 tháng một lần.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!
Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.
▶ Vệ sinh bộ lọc mỡ thường xuyên.

THẬN TRỌNG
Bộ lọc mỡ có thể bị hỏng nếu bị kẹt trong máy rửa chén.

▶ Không được bóp bộ lọc mỡ.

Lưu ý: Khi vệ sinh bộ lọc mỡ trong máy rửa chén, có thể xảy ra hiện tượng đổi màu nhẹ. Sự đổi màu không ảnh hưởng đến hoạt động của bộ lọc mỡ.

Yêu cầu: Bộ lọc mỡ phải được tháo rời.

→ "Phụ kiện", Trang 8

1. Quan sát thông tin trên chất tẩy rửa
đàn ông.
2. Đặt bộ lọc mỡ rời vào máy rửa chén.
Không vệ sinh bộ lọc mỡ bẩn nhiều chung với bát đĩa.

Đối với vết bẩn cứng đầu, hãy sử dụng dung môi tẩy dầu mỡ. Dung môi mỡ có thể được mua tại bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc trên cửa hàng trực tuyến.
3. Khởi động máy rửa chén.
Chọn mức nhiệt độ tối đa là 70 °C.
4. Để bộ lọc mỡ khô ráo.

8.7 Lắp đặt bộ lọc mỡ

1. THẬN TRỌNG – Bộ lọc mỡ rơi có thể làm hỏng bếp bên dưới.

▶ Đưa tay vào dưới bộ lọc mỡ.

2. Lưu ý: Chú ý vị trí chính xác của bộ lọc mỡ.
Lắp bộ lọc mỡ.

Machine Translated by Google

3. Bấm khóa bộ lọc mỡ vào đúng vị trí.

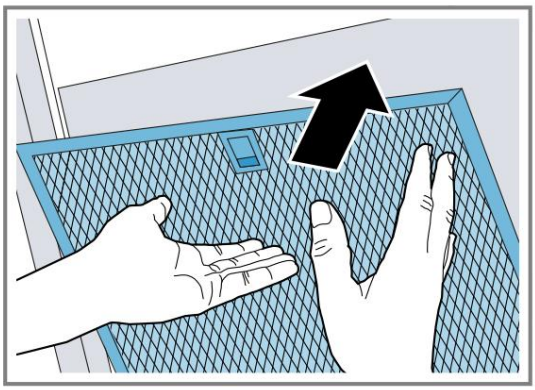

4. Nếu bộ lọc mỡ đư ợc lắp không đúng cách, hãy cẩn thận ấn chốt khóa về phía trư ớc, tháo bộ lọc mỡ ra và lắp lại cho đúng.

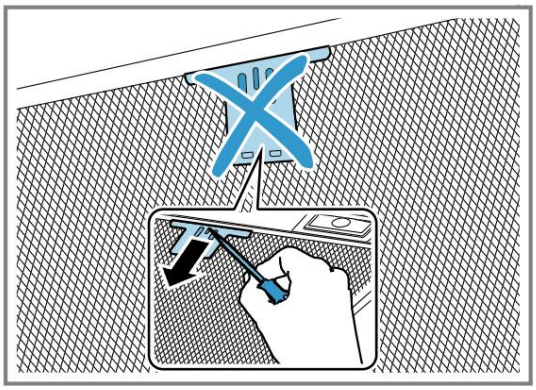

Xử lý sự cố

Bạn có thể tự sửa những lỗi nhỏ của thiết bị. Trư ớc khi liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng, vui lòng tham khảo thông tin khắc phục sự cố. Bằng cách này, bạn tránh đư ợc những chi phí không cần thiết.

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ gây thư ơ ng tích!
Việc sửa chữa không có tay nghề rất nguy hiểm.
- Chỉ có nhân viên đư ợc đào tạo mới đư ợc phép sửa chữa thiết bị.
- Nếu thiết bị bị lỗi, hãy gọi đến bộ phận dịch vụ.
  → "Phòng dịch vụ", Trang 10

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ bị điện giật!
Việc sửa chữa không có tay nghề rất nguy hiểm.
- Chỉ có nhân viên đư ợc đào tạo mới đư ợc phép sửa chữa thiết bị.
- Chỉ đư ợc sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị.
- Nếu dây nguồn của thiết bị này bị hỏng, phải đư ợc thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc ngư ời có trình độ tư ơ ng đư ơ ng để tránh nguy hiểm.

9.1 Sự cố

Thiết	Nguyên nhân và cách khắc phục Sự
bị lỗi không hoạt động.	cố phích cắm dây nguồn chư a đư ợc cắm vào. - Kết nối thiết bị với nguồn điện.
	Cầu chì trong hộp cầu chì đã bị ngắt. - Kiểm tra cầu chì trong tủ điện.
	Nguồn điện bị hỏng. - Kiểm tra xem đèn chiếu sáng bên trong hoặc các thiết bị khác có hoạt động không xuống.
Đèn LED không hoạt động. Có thể có một số nguyên nhân.	- Đèn LED bị lỗi chỉ có thể đư ợc thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc chuyên gia đư ợc chứng nhận (thợ điện). - Vui lòng liên hệ . → "Phòng dịch vụ", Trang 10

Cống10 Cống

10.1 Vứt bỏ thiết bị cũ Việc vứt bỏ thân thiện

với môi trư ờng cho phép tái sử dụng các nguyên liệu thô có giá trị.

1. Rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm trên tư ờng
anh ấy.
2. Cắt dây nguồn.
3. Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trư ờng.
Bạn có thể tìm hiểu thông tin về các phư ơ ng pháp xử lý hiện tại từ đại lý và văn phòng hội đồng thành phố hoặc quận của bạn.

Machine Translated by Google

Thiết bị này được đánh dấu theo Chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU về chất thải thiết bị điện và điện tử (rác thải thiết bị điện và điện tử - WEEE).

Chỉ thị này cung cấp khuôn khổ cho trả lại và tái chế các thiết bị cũ có hiệu lực tại EU.

Phòng dịch vụ11 Phòng dịch vụ

Các bộ phận thay thế ban đầu có liên quan đến hoạt động theo đúng các quy định có liên quan Bạn có thể áp dụng Quy định về thiết kế sinh thái trong thời hạn ít nhất là 10 năm kể từ thời điểm đưa sản phẩm ra thị trường của thiết bị trong Khu vực kinh tế châu Âu Nhận chỗ từ bộ phận dịch vụ của chúng tôi.

Lưu ý: Gọi đến bộ phận dịch vụ trong theo điều kiện bảo hành của nhà sản xuất là miễn phí.

Thông tin chi tiết về thời hạn bảo hành và Bạn có thể biết được điều kiện bảo hành cho quốc gia của mình từ bộ phận dịch vụ, đại lý hoặc trên trang web của chúng tôi. Nếu bạn liên hệ với bộ phận dịch vụ, bạn sẽ có số sản phẩm (E-No.) và số sản xuất (FD) theo yêu cầu của thiết bị.

Bạn có thể tìm thấy thông tin liên lạc của bộ phận dịch vụ trong danh sách dịch vụ được cung cấp hoặc trên trang web của chúng tôi.

11.1 Số sản phẩm (E-no.) và số sản xuất (FD)

Số sản phẩm (E-No.) và số sản xuất (FD) có thể được tìm thấy trên tấm nhãn của thiết bị.

Tùy thuộc vào từng mẫu máy, biển số sẽ nằm ở:

- bên trong thiết bị (để thực hiện việc này, hãy tháo bộ lọc mỡ).
- ở phía trên cùng của thiết bị.

Để nhanh chóng tìm dữ liệu thiết bị và số điện thoại dịch vụ, bạn có thể ghi lại dữ liệu.

Phụ kiện12 Phụ kiện

Bạn có thể mua phụ kiện từ bộ phận dịch vụ, trong nhà bán lẻ chuyên nghiệp hoặc trên internet. Chỉ sử dụng phụ kiện gốc vì chúng được thiết kế riêng cho thiết bị của bạn.

Có sẵn các phụ kiện chuyên dụng cho từng thiết bị khác nhau. Luôn luôn cung cấp trước

Xin lưu ý mã số điện tử (E-No.) của thiết bị của bạn.
→ Trang 10
Những phụ kiện nào có sẵn cho thiết bị của bạn?
bạn có thể thấy nó trong danh mục của chúng tôi, trong cửa hàng trực tuyến hoặc bạn có thể vui lòng liên hệ bộ phận chăm sóc khách hàng.
siemens-home.bsh-group.com

Hướng dẫn lắp ráp13 Hướng dẫn lắp ráp

Vui lòng lưu ý thông tin này khi cài đặt thiết bị.

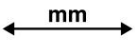

13.1 Phạm vi giao hàng

Sau khi mở gói, hãy kiểm tra tất cả các bộ phận xem có bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển không và xem việc giao hàng đã hoàn tất chưa.

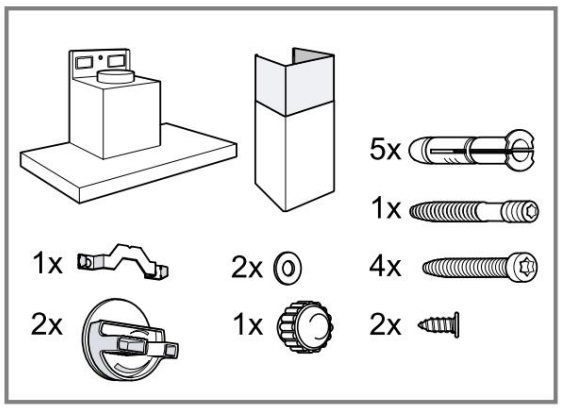

Machine Translated by Google

13.2 Khoảng cách an toàn

Tuân thủ khoảng cách an toàn của thiết bị.

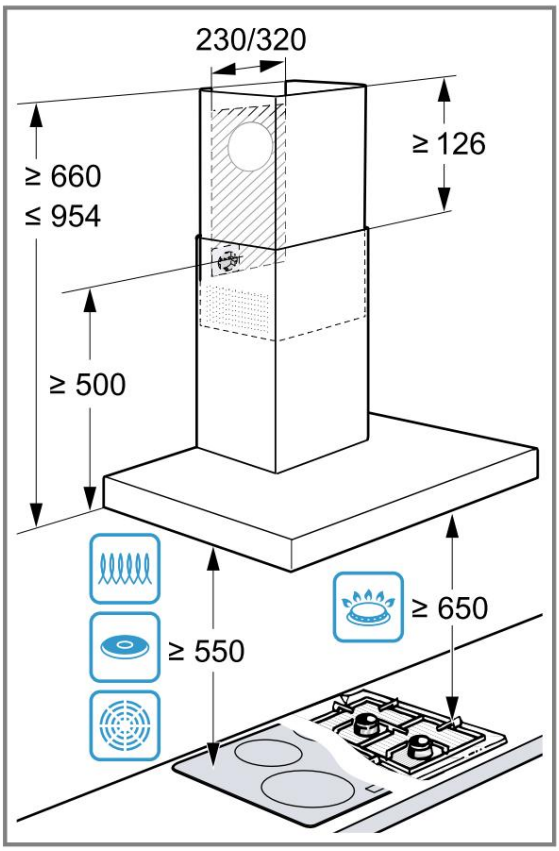

13.3 Lắp đặt an toàn

Khi lắp ráp thiết bị, vui lòng tuân thủ
tuân thủ các hư ớng dẫn an toàn.

CẢNH BÁ O – Có nguy cơ ngộ độc!
Khí đốt đư ợc hút lại có thể dẫn đến ngộ độc. Nguồn lửa lấp đầy không khí
trong không gian tiêu thụ (ví dụ: các thiết bị đang bật
Đốt khí, dầu, gỗ hoặc than, máy nư ớc nóng, nồi hơ i lấy
không khí đốt từ phòng lắp đặt và thải khí ra bên ngoài
qua ống xả (ví dụ: ống khói). Kết hợp với một

máy hút mùi đư ợc bật và kết nối với bếp
và hút không khí từ các phòng bên cạnh. Nếu không có đủ nguồn cung cấp không khí,
có áp suất âm. Khí độc từ
ống khói hoặc ống xả bị hút ngư ợc trở lại không gian sống.

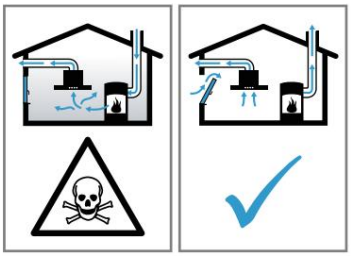

- Luôn đảm bảo cung cấp đủ không khí,
  khi thiết bị ở chế độ xả khí
  hoạt động, đồng thời có nguồn lửa sử dụng không khí có sẵn.
- Bạn chỉ có thể sử dụng thiết bị mà không có rủi ro nếu sử dụng khi áp suất âm trong phòng chứa nguồn lửa không lớn hơ n 4 Pa (0,04 mbar). Điều này có thể là

  đạt đư ợc khi không khí cần thiết cho quá trình đốt cháy đi qua các lỗ không đóng đư ợc, ví dụ: ở cửa ra vào, cửa sổ, kết hợp
  với hộp thông gió trên tư ờng hoặc bằng các phư ơ ng tiện kỹ thuật khác, có thể
  đư ợc cung cấp. Một đơ n vị cung cấp/xả khí chỉ trong tư ờng thôi thì không đủ
  để đáp ứng các yêu cầu tối thiểu.
- Trong mọi trư ờng hợp, hãy tham khảo ý kiến của công ty Ngôi nhà của bạn sẽ đảm nhiệm việc vệ sinh ống khói. Công ty này có thể đánh giá toàn bộ hệ thống thông gió của ngôi nhà bạn và có thể cung cấp
  đề xuất các biện pháp thích hợp
  trong lĩnh vực cung cấp không khí.
- Nếu thiết bị chỉ hoạt động với chế độ tuần hoàn đư ợc sử dụng, có thể sử dụng không giới hạn.

Khí đốt đư ợc hút lại có thể dẫn đến ngộ độc.

- Khi lắp đặt máy hút mùi
  với lò sư ởi phụ thuộc vào không khí trong phòng, nguồn cung cấp điện của
  máy hút mùi đư ợc trang bị một cách phù hợp
  mạch an toàn.

Khí đốt đư ợc hút lại có thể dẫn đến ngộ độc.

- Không xả khí vào ống khói hoặc
  ống xả khí thải đang hoạt động.
- Không hư ớng luồng khí thải vào trục đư ợc sử dụng để thông gió cho khu vực lư u trữ cho lò sư ởi.
- Nếu khí thải đư ợc dẫn vào ống khói hoặc ống khói khí thải không đư ợc sử dụng, phải xin phép từ

  để có đư ợc thợ quét ống khói có trình độ.

CẢNH BÁ O – Có nguy cơ ngạt thở!
Trẻ em có thể làm đổ vật liệu đóng gói kéo đầu và bị kẹt trong đó và
bị hỏng.

- Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.
- Không để trẻ em chơ i với vật liệu đóng gói để chơ i.

Machine Translated by Google

⚠ CẢNH BÁ O – Nguy cơ hỏa hoạn!
Mỡ bám trong bộ lọc mỡ có thể bắt lửa.

- Không bao giờ làm việc với các vật dụng gần thiết bị.
  đốt lửa (ví dụ như đốt lửa).
- Chỉ lắp đặt thiết bị gần
  nguồn lửa cho nhiên liệu rắn (ví dụ:
  gỗ hoặc than), khi đóng, không
  có nắp đậy có thể tháo rời. Không đư ợc có tia lửa
  nào bay ra.
- Để ngăn ngừa sự tích tụ nhiệt,
  khoảng cách an toàn đư ợc quy định
  đang đư ợc tổ chức.
- Theo dõi thông tin về thiết bị nấu ăn của bạn
  TRÊ N. Khi trong hư ớng dẫn cài đặt
  Nếu có khoảng cách khác nhau giữa các thiết
  bị nấu ăn, hãy luôn quan sát khoảng cách lớn nhất
  để lấy. Khi sử dụng đồng thời các thiết bị nấu ăn bằng
  gas và điện, khoảng cách lớn nhất đư ợc chỉ định sẽ
  đư ợc áp dụng.

- Thiết bị chỉ đư ợc kết nối trực tiếp với một bên
  bên cạnh một tủ cao, đối diện với một tủ trên cùng
  hoặc lắp vào tư ờng. Khoảng cách đến
  tủ cao, tủ tư ờng hoặc tủ tư ờng
  phải có kích thư ớc ít nhất là 50 mm.

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ gây thư ơ ng tích!
Một số bộ phận trong thiết bị có thể
có cạnh sắc.
- Đeo găng tay an toàn.

Nếu thiết bị không đư ợc bảo vệ đúng cách,
nó có thể rơ i xuống.
- Tất cả các vít lắp phải đư ợc siết chặt.

Thiết bị này nặng.
- Cần có 2 ngư ời để di chuyển thiết bị.

- Chỉ sử dụng những công cụ phù hợp.

Thiết bị này nặng.
- Không đư ợc lắp đặt thiết bị trực tiếp vào tấm
  thạch cao hoặc các vật liệu xây dựng nhẹ tư ơ ng tự.
  đư ợc gắn kết.
- Để lắp đặt đúng cách, bạn cần vật liệu
  sử dụng đủ ổn định và thích ứng với tình hình xây
  dựng và
  trọng lư ợng của vật liệu.

Những thay đổi về điện hoặc cơ khí
sự tích tụ là nguy hiểm và có thể dẫn đến
sự cố.
- Không thực hiện bất kỳ thay đổi nào đối với cấu trúc
  điện hoặc cơ khí.

⚠ CẢNH BÁ O – Nguy cơ điện giật
sốc!
Các thành phần sắc nhọn bên trong thiết bị
có thể làm hỏng cáp kết nối.
- Không làm gập hoặc kẹp cáp kết nối.

Một thiết bị bị hỏng hoặc bị hỏng
dây nguồn rất nguy hiểm.
- Không bao giờ sử dụng thiết bị bị hỏng.
- Không bao giờ kéo dây nguồn để ngắt thiết bị khỏi
  nguồn điện.
  Luôn rút phích cắm khỏi dây nguồn.

- Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị hỏng, hãy rút dây nguồn
  ra khỏi ổ cắm ngay lập tức hoặc tắt cầu chì trong tủ đo.

- Liên hệ với bộ phận dịch vụ.
  → Trang 10

Việc sửa chữa không có tay nghề rất nguy hiểm.
- Chỉ những ngư ời chuyên nghiệp đư ợc đào tạo
  có thể tiến hành sửa chữa thiết bị.
- Chỉ có thể sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa
  chữa
  thiết bị.
- Nếu dây nguồn của thiết bị này bị hỏng, nhà sản xuất
  phải thay thế để tránh nguy hiểm.

  bộ phận dịch vụ hoặc ngư ời có trình độ khác
  ngư ời.

Việc lắp đặt không có chuyên môn rất nguy hiểm.
- Chỉ kết nối và sử dụng thiết bị theo đúng thông tin
  ghi trên nhãn sản phẩm.

- Thiết bị chỉ đư ợc sử dụng thông qua một thiết bị đư ợc chấp thuận bởi
  quy định lắp ổ cắm với
  kết nối mặt đất với nguồn điện xoay chiều.

- Hệ thống tiếp địa điện
  Việc lắp đặt hệ thống điện trong nư ớc phải tuân thủ
  theo quy định về điện.
- Không bao giờ cấp điện cho thiết bị thông qua
  thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như
  bộ hẹn giờ hoặc điều khiển từ xa.
- Nếu thiết bị đư ợc tích hợp sẵn,
  phích cắm dây nguồn có thể truy cập dễ dàng
  là. Nếu không thể truy cập miễn phí,
  phải lắp đặt thiết bị ngắt kết nối toàn cực trong hệ
  thống điện lắp đặt cố định theo các điều kiện quá
  điện áp loại III và theo các quy định về lắp đặt.

- Khi thiết lập thiết bị, vui lòng lư u ý
  dây nguồn không bị kẹp hoặc hỏng.

Machine Translated by Google

13.4 Hư ớng dẫn chung

Vui lòng tuân thủ các hư ớng dẫn chung này trong quá trình cài đặt hành động.

- Trong quá trình lắp đặt, các quy định xây dựng hiện hành có hiệu lực và các quy định của địa phư ơ ng phải tính đến nhà cung cấp điện và khí đốt.
- Khi xả khí thải, quan chức và các quy định pháp lý, chẳng hạn như địa phư ơ ng quy định xây dựng đư ợc tuân thủ.
- Để đảm bảo việc tiếp cận thiết bị khi bảo dư ỡng đư ợc thông suốt, hãy chọn vị trí lắp đặt dễ tiếp cận.

- Bề mặt của thiết bị rất nhạy cảm. Con ong tránh hư hỏng khi lắp đặt.

13.5 Hư ớng dẫn sử dụng điện sự liên quan

Để kết nối thiết bị điện một cách an toàn, bạn phải tuân thủ những hư ớng dẫn này.

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ bị điện giật!
Thiết bị phải đư ợc ngắt khỏi nguồn điện bất cứ lúc nào. có thể tắt nguồn. Nó chỉ có thể là trên phải kết nối ổ cắm có nối đất và đư ợc lắp đặt theo đúng quy định.

- ▶ Phích cắm điện của cáp kết nối nguồn phải dễ dàng tiếp cận sau khi lắp đặt thiết bị.
- ▶ Nếu điều này không thể thực hiện đư ợc thì hãy cài đặt cố định phải lắp đặt thiết bị cách ly toàn cực trong hệ thống điện theo điều kiện quá điện áp loại III và theo quy định về lắp đặt.

- ▶ Kết nối cố định chỉ có thể đư ợc thực hiện bởi một thợ điện đang đư ợc xây dựng. Chúng tôi khuyên bạn nên lắp thiết bị bảo vệ dòng điện dư (công tắc FI) vào mạch điện của thiết bị.

Các thành phần sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng làm hỏng cáp kết nối.

- ▶ Không làm gập hoặc kẹp cáp kết nối.

- Dữ liệu kết nối có thể đư ợc tìm thấy trên bảng tên. → Trang 10
- Đư ờng kết nối dài khoảng. Dài 1,30 m.
- Thiết bị này tuân thủ các quy định về ngăn chặn nhiễu của EC.
- Thiết bị này tuân thủ theo cấp bảo vệ 1. Do đó, chỉ sử dụng thiết bị có kết nối dây tiếp địa.

- Không kết nối thiết bị với nguồn điện trong khi cài đặt.

- Đảm bảo rằng việc bảo vệ chống tiếp xúc đư ợc đảm bảo bằng việc cài đặt.

13.6 Hư ớng dẫn về tình huống cài đặt

- Lắp thiết bị này lên tư ờng bếp.
- Để gắn thêm các phụ kiện đặc biệt, Vui lòng đọc kỹ hư ớng dẫn cài đặt đi kèm.

- Chiều rộng của máy hút mùi ít nhất phải tư ơ ng ứng với chiều rộng của thiết bị nấu ăn.
- Để thu đư ợc hơ i nư ớc từ quá trình nấu ăn một cách tối ư u, hãy lắp thiết bị ở giữa phía trên bếp.

13.7 Hư ớng dẫn liên quan đến ống dẫn khí thải

Nhà sản xuất thiết bị không cung cấp bất kỳ bảo hành nào khiếu nại liên quan đến tuyến đư ờng ống.

- Sử dụng ống thoát nư ớc ngắn, thẳng có đư ờng kính ống càng lớn càng tốt.
- Ống thoát nư ớc dài, thô, nhiều khúc cua hoặc nhỏ đư ờng kính ống làm giảm khả năng khai thác và tăng tiếng ồn của quạt.
- Sử dụng ống thoát nư ớc làm bằng vật liệu không bắt lửa.

- Để ngăn hơ i nư ớc ngư ng tụ chảy ngư ợc lại, hãy lắp ống thoát nư ớc từ thiết bị có độ dốc 1°.

13.8 Chỉ báo chức năng xả khí

Phải lắp van một chiều cho chức năng xả khí.

Bình luận

- Nếu thiết bị không có van một chiều, bạn có thể mua van này từ đại lý chuyên dụng.

- Khi không khí thải đi qua thành ngoài đư ợc hư ớng dẫn, sau đó cần có một băng cassette gắn tư ờng dạng ống lồng đư ợc sử dụng.

13.9 Cài đặt

Kiểm tra tư ờng

1. Kiểm tra xem tư ờng có thẳng đứng và đủ chắc chắn không có sức chứa.
2. Độ sâu của lỗ khoan theo chiều dài vít khoan.
   Các phích cắm phải đư ợc gắn chặt.
3. Sử dụng ốc vít và phích cắm đi kèm.
   Các vít và phích cắm kèm theo phù hợp cho tư ờng đặc. Đối với các kết cấu khác, hãy sử dụng vật liệu cố định phù hợp, ví dụ như : tấm thạch cao, bê tông khí, gạch Poroton.
4. Trọng lư ợng tối đa của thiết bị là 40 kilôgam

Chuẩn bị tư ờng

1. Từ trên xuống dư ới của thiết bị vẽ một đư ờng thẳng vuông góc với tâm tư ờng.
2. Đảm bảo có thể tiếp cận đư ợc với máy khoan không có đư ờng dây điện, đư ờng ống dẫn khí hoặc đư ờng ống dẫn nư ớc để đư ợc xác định vị trí.
3. Sử dụng mẫu đư ợc cung cấp, định vị buộc chặt vít và đánh dấu đư ờng viền của khu vực treo.

Machine Translated by Google

4. Khoan năm lỗ Ø 8 mm và sâu 80 mm cho
chốt và đẩy chốt hoàn toàn vào lỗ.

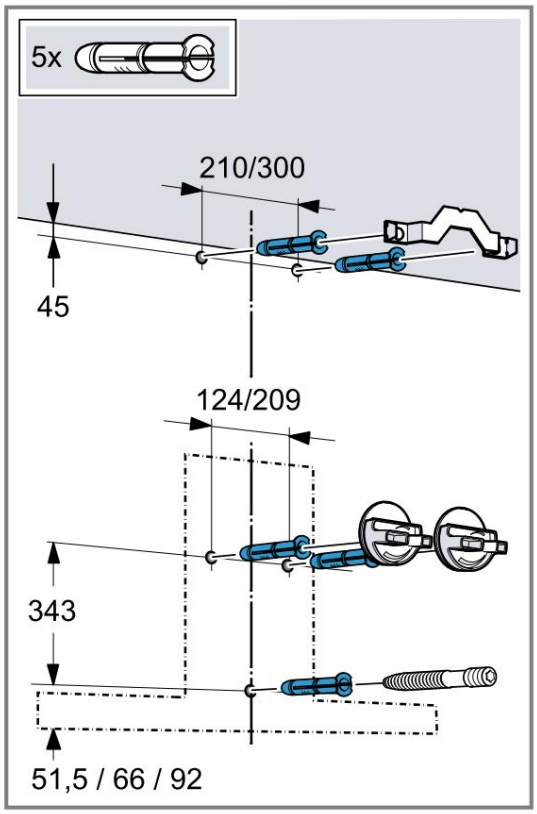

Cài đặt thiết bị treo

1. Vặn chặt giá đỡ cho nắp ống khói.

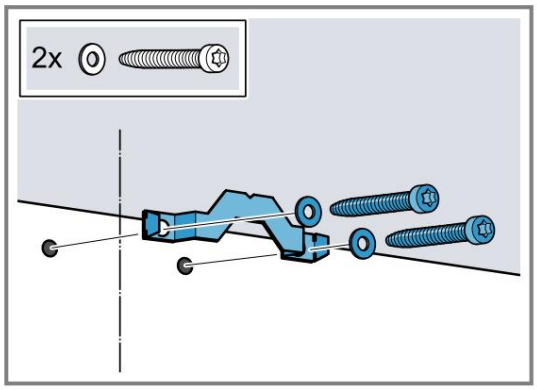

2. Vặn chặt hệ thống treo của thiết bị bằng tay.

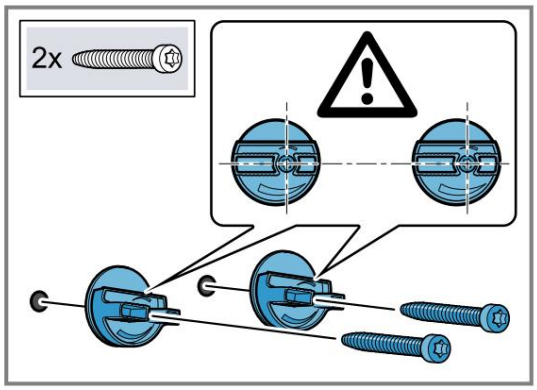

Không vặn chặt các vít.

3. Vặn vòi cho đến khi đạt mức 5 đến 9
mm nhô ra khỏi tư ờng.

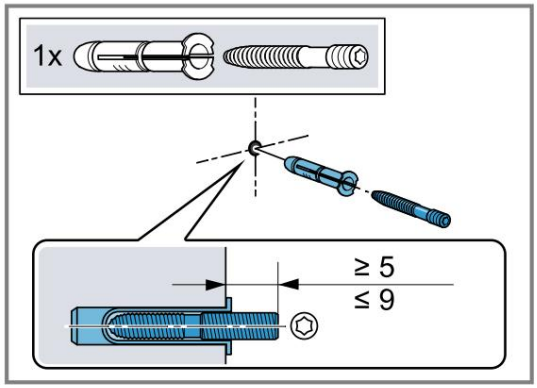

Lắp đặt thiết bị

1. Đầu tiên hãy tháo lớp màng bảo vệ ở mặt sau của thiết bị và sau
khi lắp đặt
loại bỏ hoàn toàn.
2. Treo thiết bị sao cho nó đư ợc cố định chắc chắn trong
sự đình chỉ.
3. Để căn chỉnh thiết bị theo chiều ngang, hãy xoay các
giá treo.

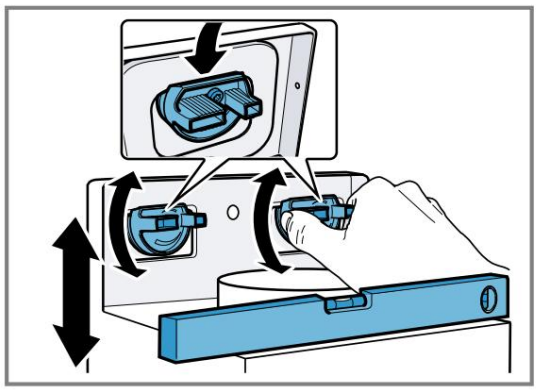

Thiết bị có thể đư ợc di chuyển sang trái hoặc phải nếu muốn
đư ợc dịch chuyển.

4. Siết chặt các vít của hệ thống treo trong khi giữ chặt hệ thống
treo.
5. Vặn chặt đai ốc răng cư a.

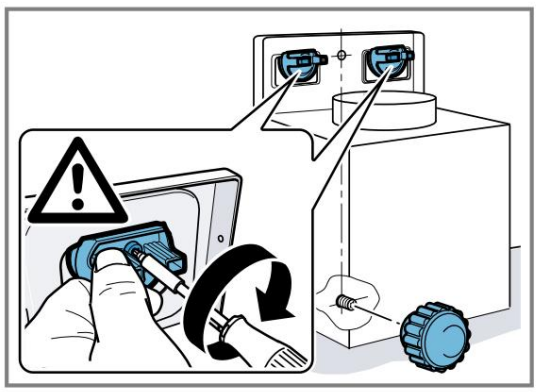

Ống

Lư u ý: Khi sử dụng ống nhôm,
sau đó làm phẳng vùng kết nối trư ớc.

Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng ống có ống thoát nư ớc Ø 150 mm.

Machine Translated by Google

Tạo kết nối ống xả khí (ống xả Ø 150 mm)

▶ Gắn ống xả khí trực tiếp vào bộ phận kết nối ống xả khí và bịt kín.

Tạo kết nối ống xả khí (ống xả Ø 120 mm)

1. Gắn bộ chuyển đổi vào đầu nối cửa thoát khí.

2. Gắn ống xả khí vào bộ chuyển đổi.
3. Bịt kín các điểm kết nối.

Lắp đặt bảo vệ ống khói

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ gây thư ơ ng tích!
Một số bộ phận trong thiết bị có thể có cạnh sắc.

▶ Đeo găng tay an toàn.

⚠ CẢNH BÁ O – Có nguy cơ bị điện giật!
Các linh kiện sắc nhọn bên trong thiết bị có thể làm hỏng cáp kết nối.

▶ Không làm gập hoặc kẹp cáp kết nối.

1. Để tháo ống bảo vệ ống khói, hãy tháo băng dính hoặc tháo ống bảo vệ ống khói khỏi bao bì bảo vệ.

2. Nếu có thể, hãy tháo lớp màng bảo vệ khỏi cả hai tấm chắn ống khói.
3. Ống khói bảo vệ phía trên cùng với
Vặn 2 con vít ở bên cạnh vào góc lắp.

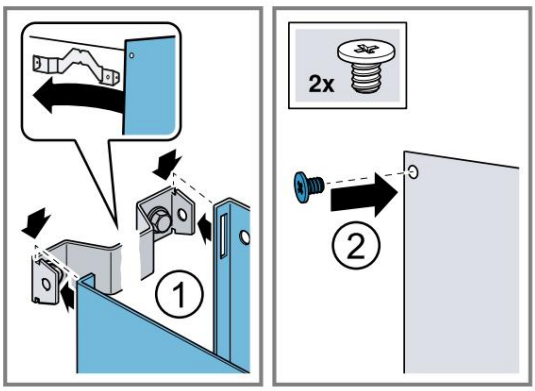

4. Lư u ý: Để tránh trầy xư ớc, hãy đặt vải mềm lên các cạnh của ống khói bên ngoài để bảo vệ.

5. Đặt tấm chắn khói phía dư ới vào thiết bị và kéo nhẹ ra. ①

6. Ống khói bảo vệ phía dư ới nằm trên ống khói phía trên ②
tấm lợp che chắn ống khói.

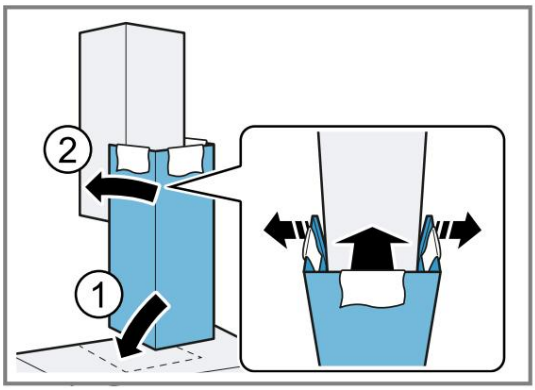

7. Cẩn thận tháo bỏ vải.

Machine Translated by Google

EN Sản xuất bởi BSH Hausgeräte GmbH theo giấy phép nhãn hiệu của Siemens AG

BSH Hausgeräte GmbH Carl-
Wery-Straße 34 81739
Munich, ĐỨC siemens-home.bsh-
group.com

9001652412

9001652412 (050324) REG25 không có